

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HOÁ

Số: 37/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Xương, ngày 18 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 111/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị C, sinh ngày 25 tháng 3 năm 1993;

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Bùi Văn H, sinh ngày 24 tháng 8 năm 1990;

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận giữa nguyên đơn chị Nguyễn Thị C và bị đơn anh Bùi Văn H.

2. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị C và anh Bùi Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Bùi Văn H có 01 con chung; cháu Bùi Văn Ng, sinh ngày 03/02/2018. Chị Nguyễn Thị C và anh Bùi Văn H thống nhất; anh Bùi Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bùi Văn Ng. Chị Nguyễn Thị C cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh Bùi Văn H mỗi tháng 2.000.000 (Hai triệu) đồng, thời gian chị Nguyễn Thị C cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh Bùi Văn H tính từ tháng 9/2024 cho đến khi cháu Bùi Văn Ng đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị C có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trường hợp có căn cứ để thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản và công nợ: Chị Nguyễn Thị C và anh Bùi Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị C và anh Bùi Văn H thống nhất, chị Nguyễn Thị C nộp 75.000^d án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị C đã nộp là 300.000^d theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0001020 ngày 19/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Chị Nguyễn Thị C đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con. Anh Bùi Văn H phải nộp 75.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại cho chị Nguyễn Thị C 75.000đ tiền tạm ứng án phí ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Chi cục THADS huyện Quảng Xương;
- UBND thị trấn T, h Q;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Dung

